

Đam anh ngày 30 tháng 04 năm 1999.

Đơn xin cuối xét.

Kính gửi: Hội gia đình tù nhân chính trị Việt nam tại Hoa Kỳ
Tôi tên là: Phạm Khê cư trú tại Diên phò, xã Cam anh, huyện
Mùl thành, tỉnh Quảng nam.

Tôn trọng kính xin trình bày cũng với Hội thành thàng của tôi trong
điện 40 như sau:
Nguyên trước tôi đã làm việc trong chính quyền Sài gòn (chức vụ cũ),
lên tục 21 năm. Chức vụ sau cùng Chủ tịch Hội đồng xã Xích anh
và đang bị bắt giam ở đây. Quan hệ với Anh em đồng chí.

Trong lúc quan cách mạng đánh chiếm Miền nam Việt nam
tôi đã bị bắt đi cải tạo với thời gian gần 5 năm kể từ ngày 13-4-1975
đến 08-02-1980 được phóng thích và tại địa phương tiếp tục làm việc ở
chức 12 tháng.

Sau khi được hai chính phủ Hoa Kỳ + Việt nam thống nhất cho
tù nhân chính trị được di dân sang nước Hoa Kỳ để định cư.
Trong khi làm thủ tục đi đi định cư thì thời không làm kịp với thời
giới quy định của đơn vị. Vì trong thời gian cải tạo của tôi quá lâu
ở tại Miền Bắc nên nước nướng nê, nên khi về bị ốm đau bệnh tật
xác không ổn định được nên việc lập và nộp hồ sơ không đúng thẩm định
vào giữa năm 1995 tôi mới làm thủ tục gửi theo đường bưu điện
đến ban chấp hành và bên này có hồi báo lại cho tôi là đã nhận được
hồ sơ và kể từ đó đến nay chưa được kêu gọi cơ sở.

Ngày 18-8-1997 tôi có viết đơn nêu lý do từ bỏ đơn gửi đến Quốc hội
Hoa Kỳ nhờ bạn Nguyễn Hột mang đi sang nước Hoa Kỳ gửi cho các
Hội đoàn nhờ gửi lên Quốc hội để xin lên danh sách phóng viên. Đơn
báo ra ngày 22-5-1997. nói về một số trường hợp ở điện 40 - nhưng đó
đến nay cũng chưa được xác định cơ sở.

Đến ngày 25-3-1999 tôi đã đến số 184 - Pasteur (Sài gòn,
để hỏi thăm bị việc thì nơi đây trả lời là hồ sơ từ bỏ không giải quyết
được.

Kính thưa hội:

Tuy tôi nộp hồ sơ từ bỏ nhưng cũng là người đã làm
việc trong chế độ lúc bấy giờ trong một thời gian dài vượt khỏi kỷ và đã bị
cải tạo gần gũi quá lâu do với quy định thời gian cải tạo thì tôi có đủ.
Vậy nay tôi làm đơn này xin gửi đến quý hội gia đình tù nhân cũ. để cho Hội
cuối xét cho tôi được nhờ.

Xin kính xin Hội đồng Ban chấp hành,

- Chứng nhận cải tạo.
- Quyết định phóng thích
- Giấy ra trại.
- Giấy báo cáo nhận hồ sơ
- của Ban chấp hành.
- Kính xin Hội đồng Ban chấp hành

Kính mong đại quan tâm giúp đỡ của Hội gia đình
tù nhân chính trị Việt nam
Ngày 30 tháng 04 năm 1999.

Phạm KHÊ

BỘ NỘI VỤ
CÔNG AN TỈNH QN - DN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 17/PV27

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 05 năm 1975

GIẤY CHỨNG NHẬN

- Căn cứ hồ sơ cải tạo số: 3860 tại Công an
Tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng.

CHỨNG NHẬN ÔNG. BÀ:

Họ và tên : PHAM KIỆT
Bí danh :
Dân tộc : Kinh Quốc tịch: Việt Nam
Sinh ngày : tháng năm 1934
Quê quán : Xã Chánh Giao huyện Vĩnh Sơn Đà
Nẵng
Nơi thường trú : Ban An ninh huyện Vĩnh Sơn - Đà
Nẵng
Can tội : Phò tá diệt xã hội dân chủ
chủ tịch khu đông xã
Ngày bị bắt : 13-04-1975
Đã cải tạo tại trại : Trại Cải tạo Sơn - Đà
:

Từ ngày 13 tháng 04 năm 1975 đến ngày 08 tháng 02 năm 1976

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÀ NƯỚC CÔNG AN TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG
TỈNH QUẢNG NAM Trưởng phòng PV27.
CHỨNG NHẬN SAO Y BẢN CHÍNH
Số 1270 Ngày 11/3/75



CÔNG CHỨNG VIÊN
Lê Khắc Bằng

Bưu chính Nhà nước Cộng hòa xã hội Chủ
Administration des postes de la
République Socialiste du Viet Nam

NGHIỆP VỤ BƯU CHÍNH
Service des postes

Xin gửi trả lại bằng đường nhanh
cước Dân một nhãn hoặc đóng
bảo gửi trả lại bằng máy bay.
A renvoyer par la voie la plus
en Franchise de port. Une étiquette
est apposée sur les avis renvoyés.

Người gửi phải ghi rõ địa chỉ của
mình để dùng gửi trả lại giấy báo này.
A remplir par l'expéditeur qui indi-
quera son adresse pour le renvoi du
présent avis.

FRANCISCO GOTA (1746 - 1828)



VIỆT NAM

5000

ưu tiên - b
"PAR AVION"

Tuyệt vời vượt chướng ngại.

Tuyệt vời vượt chướng ngại.

Họ tên hoặc chức danh xã hội
Nom ou raison Sociale

Phạm Khắc

Điện phố, Tainan, Đài Loan

Đường phố và số nhà
Rue et No

Trang năm Xuân

Địa phương
Localité

Nước
Pays

Vietnam

TP-HB 55A/72

A remplir par le bureau d'origine
A compléter à destination

Bưu phẩm ghi số - Envol recommandé		
☐ Thư - Lettre	☐ Ấn phẩm - Imprimé	☐
Bưu phẩm khai giá - Envol avec valeur déclarée		Giá khai Valeur déclarée
☐ Thư - Lettre	☐ Bưu kiện - Colis	
Ngân phiếu bưu chính		Số tiền Montant
☐ Mandat de poste	☐ Mandat de versement	
Bưu cục ký gửi Bureau de dépôt	Ngày ký gửi Date de dépôt	Số hiệu No
Họ tên hay chức danh xã hội của người nhận hay chương mục tài khoản vãng lai bưu chính Nom ou raison sociale du destinataire ou, intitulé du CCP		
Đường phố và số nhà Rue et No		
Bưu hướng và Nước Localité et pays		
Giấy báo này phải có chữ ký của người nhận hay một người được ủy quyền theo luật lê của nước nhận, hay nếu các luật lệ này có quy định, chữ ký của nhân viên bưu cục nhận và giấy báo được gửi trả lại trực tiếp cho người gửi theo chuyển thư đầu tiên. Cet avis doit être signé par le destinataire ou par une personne y autorisée en vertu des règlements du pays de destination, ou, si ces règlements le comportent, par un agent du bureau de destination, et renvoyé par le premier courrier directement à l'expéditeur.		
Bưu phẩm ghi trên đây đã được - L'envoi mentionné ci-dessus a été dûment		
☐ Phát Remis	☐ Trả tiền Payé	
☐ Ghi vào tài khoản vãng lai bưu chính Inscrit en CCP		
Ngày Date	Chữ ký của người nhận Signature du destinataire	Chữ ký của nhân viên Signature de l'agent

OIP

Received

24 MAR 1995

Nhật ấn
bưu cục nhận
Timbre du bureau
de destination

Số: 87/QĐ/TT

Đà Nẵng, ngày 16 tháng 01 năm 1980.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM - ĐÀ NẴNG .

- Căn cứ Nghị quyết số: 49/NQ/TVQH ngày 20 tháng 06 năm 1961 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Thông tư số: 121/QĐ ngày 09 tháng 06 năm 1961 của Hội đồng Chính phủ, về việc tập trung giáo dục cải tạo những phần tử có hành động gây nguy hại cho xã hội trở thành người lao động làm ăn lương thiện.

- Căn cứ Thông tư số: 342/TTg ngày 24 tháng 06 năm 1978 của Thủ tướng Chính phủ, về việc xét tha và gia hạn tập trung giáo dục cải tạo đối với những đối tượng hiện đang học tập cải tạo tại các trại .

- Theo đề nghị của Ông Trưởng Ty Công an Quảng nam - Đà Nẵng đã được Ông Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng phê duyệt .

Q U Y Ế T - Đ I N H

+ Điều 1: Ra lệnh phóng thích:

- Họ và tên: Điền Văn Khoa (Điền Văn Khoa)
- Ngày, tháng, năm sinh: 15/5/1923
- Sinh quán: Điền Văn Khoa, xã Hòa An, huyện Hòa An, tỉnh Quảng Nam
- Trú quán: Điền Văn Khoa, xã Hòa An, huyện Hòa An, tỉnh Quảng Nam
- Căn tội: Điền Văn Khoa bị kết án tù giam, về tội cướp tài sản (phạm tội là bị động, do đói, sống bị cô lập, bị bắt)
- Bị bắt ngày: 15/5/1973

+ Điều 2: Được sự được tha và: Điền Văn Khoa, bị tha

và phải chịu quản chế trong thời gian 12 tháng . Sau thời gian quản chế đương sự sẽ được nhân dân và chính quyền địa phương xét trả quyền công dân, nếu đã thật sự tiếp thu cải tạo tốt .

+ Điều 3: Ông Chánh văn phòng Ủy ban Nhân dân tỉnh Quảng nam - Đà Nẵng, Ông Trưởng Ty Công an Quảng nam - Đà Nẵng và đương sự có tên trên chịu trách nhiệm của mình thi hành quyết định này ./.

Nơi nhận:

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH Q. NAM - Đ. NẴNG.

- Ty Công an Q. NAM { để thi hành
- Trại cải tạo { hành
- UBND & CA xã, phường nơi đương sự cư trú để biết.
- Đương sự để thi hành.
- Lưu Văn phòng Ủy ban .

SAO Y BẢN CHÍNH

THƯỜNG TRƯỞNG

THƯỜNG TRƯỞNG

THƯỜNG TRƯỞNG

THƯỜNG TRƯỞNG

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trại Cải tạo Tiên Lãng

✓

Số : 108

7 TẤY RA TRẠI

Căn cứ chỉ thị số . 310/CTG ngày 10/10/1977 của Thủ
Tướng Chính phủ về việc thực hiện chỉ thị số 310/CTG
chính sách đối với các sĩ quan, viên chức có quan hệ
của chế độ cũ và đảng phái cộng đồng biệt lập trước
cách mạng.

Căn cứ tương tự liên bộ Quốc gia, ngày 10/10/1977
ngày 10/10/1977 về việc thực hiện chỉ thị số 310/CTG
1977 của Thủ Tướng Chính Phủ.

Thi hành quyết định nội số : 275 / 26 / 01 / 1980
của UBND QN-VN

7 TẤY RA TRẠI

Họ và tên . . . Phạm KHE . . .

Ngày sinh . . . 1934 . . .

Quốc tịch . . . Diêm-phố . . . Kỹ thuật . . .

Trú quán nt . . .

Số liên Căn bậc . . .

Chức vụ Phó chủ tịch xã bộ đội OC - Chủ tịch hội đồng xã

trong bộ máy chính quyền, quân sự và các tổ chức
chế độ cũ.

Khi về phải tiếp trình ngay giấy này với UB
xã, phường

Team Mỹ - QN Thành phố
và phải chịu sự quản lý của chính quyền địa phương
gian . 12 . . tháng kể từ ngày trình giấy và phải tuân theo
các quy định của UBND Tỉnh. Thành về việc cư trú và các mặt
quản lý khác.

Thời hạn áp dụng . 01 . . ngày (kể từ ngày trình
ra trại).

PHÒNG CÔNG CHỨNG NHÂN DÂN QUANG NAM
TỈNH QUANG NAM
CHỨNG NHÂN SAO Y BẢN CHỈM
Số 110 tháng . 01 . . năm 1980
3/11/80



CÔNG CHỨNG VĂN
Lê Văn Lương

FROM:

Phạm KHE

Điểm phố xã Tam Anh

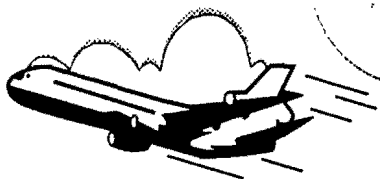
Huyện Mỹ Thành

Quảng Nam

- hợp đồng trả hàng
kỳ trước anh xin



MAY 24 1999

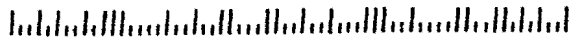


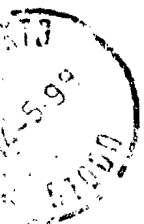
TO:

Bà KHUẾ MINH THO

PAR AVION VIA AIR MAIL

22043/3418





SỮA MẸ LÀ TỐT NHẤT CHO TRẺ - BREASTMILK IS BEST
N.T. Năm 1967 2.2



SỮA MẸ LÀ TỐT NHẤT CHO TRẺ - BREASTMILK IS BEST
N.T. Năm 1967 2.2



SỮA MẸ LÀ TỐT NHẤT CHO TRẺ - BREASTMILK IS BEST
N.T. Năm 1967 2.2



SỮA MẸ LÀ TỐT NHẤT CHO TRẺ - BREASTMILK IS BEST
N.T. Năm 1967 2.2



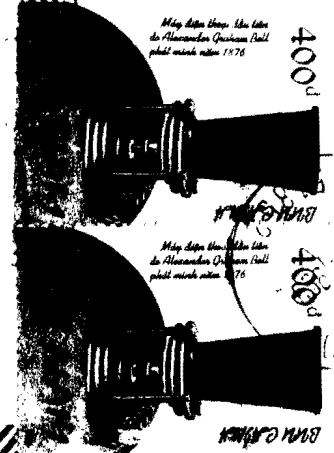
Trẻ em vui chơi chương ngoại



SỮA MẸ LÀ TỐT NHẤT CHO TRẺ - BREASTMILK IS BEST
N.T. Năm 1967 2.2



Trẻ em vui chơi chương ngoại



Máy diệt tăng. Mẫu làm
do Alexander Gushchin (Bali)
phát minh năm 1976

Máy diệt tăng. Mẫu làm
do Alexander Gushchin (Bali)
phát minh năm 1976

BAN C. 1976